

Số: /KH-UBND

Hưng Yên, ngày tháng 6 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2024 - 2030 tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Kế hoạch số 280-KH/TU ngày 01/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2024 -2030 tỉnh Hưng Yên (dưới đây viết tắt là Kế hoạch) với những nội dung sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

a) Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông lựa chọn các hướng đi phù hợp; gắn kết và liên thông giữa giáo dục chính quy với giáo dục thường xuyên, liên thông giữa các cấp học, trình độ đào tạo; vận dụng mọi hình thức giáo dục, đào tạo tiên tiến, hiệu quả, phù hợp với mục tiêu giáo dục để thực hiện phổ cập giáo dục và hướng nghiệp, phân luồng cho học sinh trung học.

b) Ứng dụng công nghệ số trong tổ chức các hoạt động giảng dạy góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục và đào tạo trong việc thực hiện các nội dung của Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

### 2. Yêu cầu

a) Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế tạo cơ hội học tập công bằng và điều kiện thuận lợi để mọi người trong xã hội được tham gia học tập, nhất là các đối tượng chính sách, người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội.

b) Quán triệt sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về chủ trương công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

c) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025" gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; lồng ghép với các kế hoạch, đề án, chương trình liên quan đang triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Củng cố, thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở, trung học phổ thông và xóa mù chữ cho người lớn đến năm 2030; đảm bảo mọi người dân đều có cơ hội, bình đẳng trong tiếp cận hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức, trình độ đào tạo, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

### 2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025

- Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

+ Duy trì vững chắc 100% huyện, thị xã, thành phố (*sau đây gọi chung là huyện*) duy trì vững chắc phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phấn đấu hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo vào năm 2025.

+ Duy trì vững chắc 100% huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

+ Duy trì 100% huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3; tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

+ Duy trì vững chắc 100% các huyện đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; tỉnh đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Năng lực cơ bản và trình độ của người dân

+ 60% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin.

+ 60% số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống.

+ 50% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật; trong đó 12% dân số có trình độ đại học trở lên.

- Hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp

+ 70% trường đại học trên địa bàn tỉnh triển khai đại học số và xây dựng học liệu số.

+ 60% cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

+ 70% trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

- Phân luồng học sinh phổ thông

+ 100% trường trung học cơ sở và trung học phổ thông có chương trình giáo dục hướng nghiệp gắn với sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương.

+ 100% trường trung học cơ sở và trung học phổ thông có giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ.

+ 25% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp hoặc phối hợp dạy văn hóa chương trình GDTX cấp THPT với đào tạo trung cấp nghề; 65% học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông vào đại học.

+ 35% học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng.

b) Đến năm 2030

- Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục

+ Tiếp tục duy trì vững chắc 100% huyện đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; tỉnh đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

+ Tiếp tục duy trì vững chắc 100% huyện hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo; tỉnh hoàn thành và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo.

+ Tiếp tục duy trì vững chắc 100% huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

+ Tiếp tục duy trì vững chắc 100% huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3, duy trì vững chắc tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

- Năng lực cơ bản và trình độ của người dân

+ 70% người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin.

+ 70% người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống.

+ 60% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật; trong đó, 15% dân số có trình độ đại học trở lên.

- Hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp  
+ 90% trường đại học trên địa bàn tỉnh triển khai đại học số và xây dựng học liệu số.

+ 80% cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

+ 90% trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

- Phân luồng học sinh phổ thông

+ Duy trì 100% trường trung học cơ sở, trung học phổ thông có chương trình giáo dục hướng nghiệp phù hợp gắn với sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương.

+ 100% trường trung học cơ sở và trung học phổ thông có giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ.

+ 30% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng hoặc phối hợp dạy văn hóa chương trình GDTX cấp THPT với đào tạo trung cấp nghề, cao đẳng nghề; khoảng 68% học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông vào đại học.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Tăng cường vận động, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông**

a) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường vận động, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị, đảng viên, nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý; truyền thông qua việc xây dựng xã hội học tập, phong trào gia đình hiếu học, dòng họ hiếu học, phát huy ưu thế của tuyên truyền miệng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, mạng xã hội, Internet và phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, các cơ sở giáo dục và các phương thức khác.

b) Bảo đảm cho mọi công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ học tập, hoàn thành phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc; chú trọng trang bị kiến thức và kỹ năng thiết yếu cho người mới biết chữ, duy trì bền vững kết quả xóa mù chữ cho người lớn; tăng cường tư vấn khởi nghiệp, hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh sau trung học cơ sở phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng, hoàn cảnh; tạo điều kiện cho người trong độ tuổi lao động có thể tự tạo việc làm hoặc chuyển đổi nghề nghiệp, thích ứng với những thay đổi của xã hội; đồng thời, phát triển hệ thống giáo dục mở để tạo cơ hội học tập suốt đời và xây dựng

xã hội học tập, góp phần đào tạo nguồn nhân lực, cân đối cơ cấu ngành nghề, phát triển giáo dục gắn với kinh tế - xã hội.

c) Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, sáng kiến có giá trị trong công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

## **2. Tạo sự đồng bộ, liên thông, nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh sau trung học**

a) Chú trọng chính sách ưu tiên đầu tư về nhân sự, cơ sở vật chất trong phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp; tháo gỡ việc phát triển mạng lưới trường, lớp dân lập, tư thục.

b) Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn ở địa bàn khó khăn, kết quả chưa vững chắc; hỗ trợ học nghề, tạo điều kiện cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông lựa chọn chương trình giáo dục phù hợp, thuận lợi trong chuyển đổi giữa các chương trình giáo dục, học thường xuyên, học suốt đời, liên thông giữa các trình độ đào tạo giáo dục nghề nghiệp và cấp học cao hơn.

c) Huy động sự tham gia, phối hợp của các doanh nghiệp trên địa bàn để triển khai hiệu quả các phong trào, hoạt động thúc đẩy tự học, học thường xuyên, học tập trên môi trường công nghệ cho công nhân, người lao động; hỗ trợ người lao động, người lớn tuổi có điều kiện thuận lợi để tự học tập.

## **3. Đổi mới nội dung, chương trình, phương thức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá**

a) Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất, tư tưởng, đạo đức, năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên; nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục của Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên, gắn với quy hoạch nhân lực ngành Giáo dục.

b) Thực hiện việc liên kết giữa các trường đại học sư phạm với địa phương trong xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các cấp học, bảo đảm đủ số lượng, cân đối về cơ cấu, phù hợp với nhu cầu thực tiễn, sớm khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên.

c) Tiếp tục thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, thu hút, bảo đảm điều kiện cần thiết để giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ; khuyến khích, ưu đãi đối với giáo viên công tác tại các cơ sở giáo dục chuyên biệt.

## **4. Vai trò chủ đạo, trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông**

a) Hoàn thiện tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo từ tỉnh đến cơ sở; thực hiện tốt việc phân cấp, phân quyền; tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm vi phạm.

b) Tăng cường nguồn lực, bảo đảm ngân sách để hoàn thành các mục tiêu về phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, ưu tiên phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi.

c) Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, bảo đảm điều kiện cho giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hóa gắn với quy hoạch hệ thống giáo dục của tỉnh, phát triển mạng lưới trường, lớp học.

### **5. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xoá mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông**

a) Ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin, công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên, các thiết chế văn hóa trên địa bàn tỉnh:

- Cơ sở giáo dục đại học: Tiếp tục đẩy mạnh phát triển đào tạo từ xa, trong đó tập trung phát triển áp dụng các công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng đào tạo, chú trọng công tác kiểm định chương trình đào tạo từ xa và cấp văn bằng. Tăng cường xây dựng, khai thác, tích hợp, chia sẻ nguồn tài nguyên giáo dục mở, học liệu mở với các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước.

- Cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Đổi mới các phương thức đào tạo theo mô hình giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt gắn với khung trình độ quốc gia Việt Nam và thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn giúp người lao động, đặc biệt là lao động nông thôn, người khuyết tật, người nội trợ, người cao tuổi dễ dàng tiếp cận, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho công nhân, người lao động.

- Cơ sở giáo dục thường xuyên: Đa dạng nội dung giáo dục, đào tạo, đổi mới các phương thức giảng dạy, học tập kết hợp với việc ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ thông tin, mạng xã hội và khai thác nguồn tài nguyên giáo dục để mở rộng, nâng cao chất lượng học tập cho mọi người dân.

- Các thiết chế văn hóa: Đổi mới phương thức, mô hình hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập trên nền tảng công nghệ số; tăng cường hợp tác trong tạo lập, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hóa và các

cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời.

b) Tổ chức các chương trình giáo dục trên kênh sóng, trang báo điện tử, các ứng dụng truyền hình của Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên, trang điện tử Báo Hưng Yên, đăng tải trên nền tảng công nghệ số của các mạng xã hội có nhiều người dùng tại Việt Nam.

c) Xây dựng kho học liệu mở phục vụ việc tự học trên chuyên trang về truyền hình giáo dục theo các kế hoạch, đề án đã được phê duyệt.

## **6. Đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng**

a) Tăng cường công tác phối hợp, liên kết giữa các ngành, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục để tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả gắn với phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

b) Tổ chức các lớp phổ biến kiến thức, kỹ năng, chuyên giao công nghệ gắn với dạy nghề truyền thống, dạy nghề ngắn hạn và phát triển cộng đồng.

c) Huy động hiệu quả nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân cho hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng phù hợp với điều kiện của địa phương; triển khai nhân rộng mô hình trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả trong tỉnh.

## **7. Tăng cường hợp tác quốc tế trong việc thực hiện xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông**

a) Thúc đẩy hợp tác quốc tế nghiên cứu, triển khai các chương trình hợp tác quốc tế về công nghệ đào tạo mở và từ xa trên nền tảng cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư về giáo dục, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

c) Đẩy mạnh vận động, khuyến khích đội ngũ trí thức tài năng là người con quê hương ở trong nước, nước ngoài tham gia đóng góp cho tỉnh về hoạt động khuyến học, công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Là cơ quan thường trực, giúp UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch; xây dựng các văn bản hướng dẫn công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Chủ trì, trong việc thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án “Xóa mù chữ đến năm 2030” và Đề án “Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên đáp ứng yêu cầu xóa mù chữ cho người lớn.

- Đẩy mạnh việc thực hiện chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên. Lồng ghép giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học (STEAM), kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, kỹ năng số vào một số môn học và hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên để học sinh, học viên có các kỹ năng sẵn sàng cho môi trường số.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung thành phần của Kế hoạch; cụ thể:

+ Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

+ Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng biên chế, tuyển dụng giáo viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông theo quy định để đảm bảo thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

+ Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức phổ biến kiến thức về các lĩnh vực phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, pháp luật, bảo vệ sức khoẻ, bảo vệ môi trường trong các trung tâm học tập cộng đồng để đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của mọi tầng lớp nhân dân.

+ Chủ trì, phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh đẩy mạnh phong trào xây dựng các mô hình học tập trong cộng đồng; phát triển các tổ chức Hội và hội viên ở các cộng đồng dân cư trong công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

+ Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên tổ chức các chương trình giáo dục trên kênh phát thanh, truyền hình, các trang mạng báo điện tử, các ứng dụng truyền hình của Đài và các đài truyền thanh địa phương.

- Tổ chức xét tặng, ghi nhận những tấm gương tiêu biểu về tự học thành tài, các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

## **2. Sở Nội vụ**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các địa phương xây dựng biên chế, tuyển dụng giáo viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông theo quy định.



- Phối hợp rà soát mạng lưới trường, cơ sở giáo dục công lập đáp ứng yêu cầu giáo dục, công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

### **3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ban, ngành liên quan, các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch phát triển dạy nghề gắn với sản xuất và dạy nghề ở nông thôn.

- Nhân rộng các mô hình đào tạo, đào tạo lại nghề nghiệp cho người lao động trong các doanh nghiệp; đào tạo ngành nghề truyền thống, gắn với sản xuất, kinh doanh ở các địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì triển khai thực hiện các chương trình, dự án, đề án hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại cho các đối tượng: lao động nông thôn, người khuyết tật, phụ nữ, người hết tuổi lao động theo hướng dẫn của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội và của UBND tỉnh.

### **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tăng cường tuyên truyền về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch, đồng thời tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của người dân về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trong điều kiện phát triển nền kinh tế số, xã hội số.

### **5. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm việc trong các thiết chế văn hóa - thể thao phục vụ nhu cầu học tập của người dân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các địa phương củng cố, kiện toàn mô hình hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng kết hợp với Trung tâm văn hoá - thể thao xã.

### **6. Sở Tài chính**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm và hướng dẫn cơ chế tài chính triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Chủ trì, tham mưu các cơ chế, chính sách để tăng cường huy động và đa dạng hóa các nguồn lực xã hội thúc đẩy công tác khuyến học, khuyến tài, xây

dựng xã hội học tập; công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát thực hiện Kế hoạch.

### **7. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Hướng dẫn các sở, ngành liên quan, các địa phương xây dựng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn thực hiện Kế hoạch.

- Tổng hợp nhu cầu, tham mưu, trình cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển để thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Phối hợp kiểm tra, giám sát thực hiện Kế hoạch.

### **8. Sở Khoa học và Công nghệ**

Chủ trì, thực hiện chức năng đầu mối kết nối triển khai các dự án của Hệ tri thức Việt số hoá tại địa phương. Triển khai xây dựng các dự án dữ liệu của địa phương; phát triển, tích hợp hệ thống dữ liệu, thông tin quản lý của địa phương trong các lĩnh vực: giáo dục, nông nghiệp, y tế, khoa học và công nghệ, văn hoá... chia sẻ công khai trên Hệ tri thức Việt số hóa để cộng đồng khai thác, sử dụng

### **9. Công an tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức các lớp học xóa mù chữ, phổ cập giáo dục, đào tạo nghề cho trại viên, phạm nhân và học viên trong các trại giam, trại tạm giam trên địa bàn tỉnh.

### **10. Các sở, ban, ngành tỉnh**

Tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc ngành quản lý được học tập, nâng cao trình độ, trang bị tài liệu học tập cho mọi tầng lớp nhân dân theo chức năng, nhiệm vụ của từng sở, ban, ngành; phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

### **11. Đài Phát thanh và Truyền hình Hưng Yên, Báo Hưng Yên**

- Tổ chức các hình thức tuyên truyền phong phú về xây dựng xã hội học tập thông qua các phong trào gia đình hiếu học, dòng họ hiếu học, phát động phong trào đơn vị học tập, cộng đồng học tập.

- Xây dựng chuyên mục về công tác giáo dục bắt buộc và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

### **12. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố**

- Thành lập Ban Chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông (gọi

chung là cấp huyện); chỉ đạo thành lập Ban Chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông (gọi chung là cấp xã).

- Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2024-2030 trên địa bàn phù hợp với thực tế địa phương.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc, UBND cấp xã chủ động, phối hợp với các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức nghề nghiệp để triển khai thực hiện kế hoạch của cấp huyện.

- Chỉ đạo, cấp đúng, đủ, kịp thời kinh phí duy trì hoạt động hằng năm của các Trung tâm học tập cộng đồng và công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông; chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp với Trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức nhằm mở rộng hiểu biết, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân.

- Tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo tỉnh cơ chế tài chính và phân bổ ngân sách cho các hoạt động của Kế hoạch.

### **13. Hội Khuyến học tỉnh**

- Chủ trì lồng ghép các hoạt động tuyên truyền thông qua hệ thống hội khuyến học các cấp. Phối hợp với các tổ chức, các lực lượng xã hội trong việc tổ chức vận động người dân tích cực học tập, xây dựng xã hội học tập để nâng cao nhận thức đáp ứng công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng.

### **14. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành, đoàn thể tỉnh trong việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch, nhất là trong việc tuyên truyền, định hướng phát triển, gắn với các chương trình, đề án khác liên quan. Phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Kế hoạch.

### **15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài trong MTTQ các cấp và các đoàn thể thành viên. Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh tham gia giám sát, phản biện xã hội việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

Hướng dẫn Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo, các địa phương thực hiện Kế hoạch.

## **16. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh các hoạt động phát triển nghề nghiệp cho người lao động; tuyên truyền, vận động, động viên, khuyến khích công nhân, người lao động trong doanh nghiệp học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề.

- Chỉ đạo các cấp công đoàn hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp vận động người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, vật chất, thành lập quỹ khuyến học, khuyến tài hỗ trợ công nhân, người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp và hỗ trợ con công nhân, người lao động hiếu học có hoàn cảnh khó khăn tham gia học tập.

- Có kế hoạch triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn cho công nhân, người lao động trong doanh nghiệp (ưu tiên các khu công nghiệp).

## **17. Đề nghị Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về công tác phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông cho đoàn viên, thanh niên.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng phong trào thanh niên tình nguyện, thanh niên tài năng; vận động quỹ hỗ trợ thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tham gia học tập.

## **18. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh**

- Tổ chức phối hợp, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trong phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tuyên truyền, vận động phụ nữ, trẻ em gái ở những địa phương còn khó khăn tham gia học nghề để nâng cao nhận thức và trình độ tay nghề người lao động.

## **19. Đề nghị Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi, Hội Cựu chiến binh tỉnh**

- Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, các lực lượng xã hội trong công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông

- Chỉ đạo các cấp hội phối hợp với ngành chức năng tổ chức điều tra, khảo sát trình độ văn hoá để thực hiện công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn; xây dựng kế hoạch học xóa mù chữ, học chuyên đề khoa học kỹ thuật, pháp luật, kỹ thuật nông nghiệp cho nông dân tại các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng và cơ sở giáo dục khác.

- Tích cực vận động người lao động nông thôn tham gia các lớp dạy nghề cho lao động nông thôn, các lớp chuyên đề do trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng tổ chức.

## **V. CÔNG TÁC SƠ KẾT, TỔNG KẾT VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

### **1. Sơ kết, tổng kết Kế hoạch**

Cuối năm 2025 tổ chức sơ kết việc thực hiện Kế hoạch.

Cuối năm 2030 tổ chức tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

### **2. Chế độ báo cáo**

Trước ngày 15/12 hằng năm: Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan có liên quan định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp)/.

#### ***Nơi nhận:***

- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể, hội cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH Hưng Yên, Báo Hưng Yên;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX<sup>PH</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Duy Hưng**